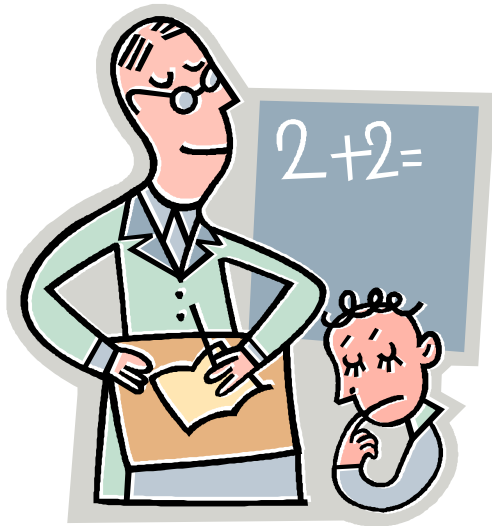
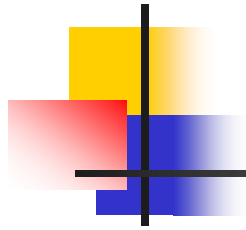


BÀI GIẢNG

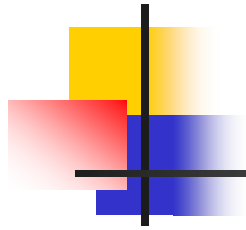
Kỹ năng GIAO TIẾP - ỨNG XỬ SỰ PHẠM





I. Khái niệm

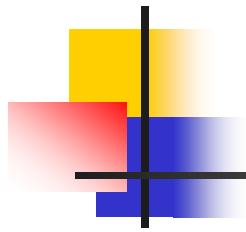
1. Kỹ năng
2. Giao tiếp
3. Ứng xử
4. Sự phạm



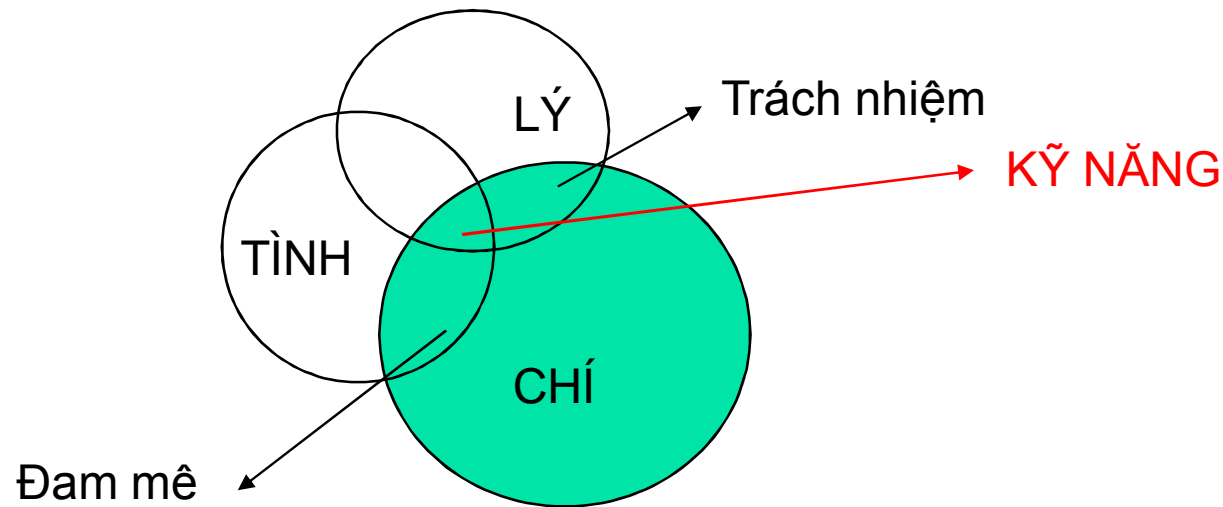
1. Kỹ năng

1. Kỹ năng: sự kết hợp hài hòa, thống nhất giữa 3 thành tố:

- Nhận thức đúng (LÝ)
- Thái độ mạnh (TÌNH)
- Ý chí, hành động vững (CHÍ)



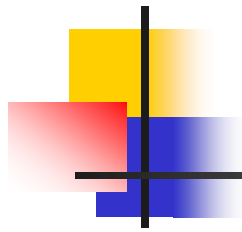
1. Kỹ năng



Kỹ năng: phần giao giữa 3 vòng tròn, là sự thống nhất giữa lý trí, tình cảm và ý chí – hành động.

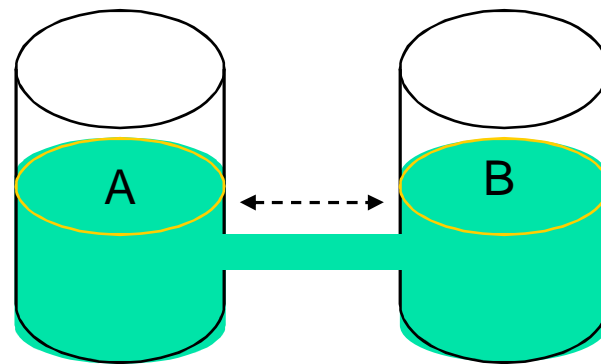
Như vậy, trong KỸ NĂNG có:

- Một phần trách nhiệm
- Một phần niềm tin
- Một phần đam mê



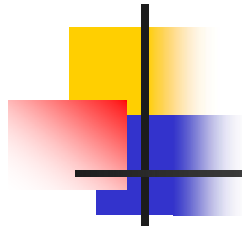
2. Giao tiếp

2. Giao tiếp \leftarrow giao lưu \leftarrow bình thông nhau



Hai bình thông nhau \rightarrow giao lưu: sự tiếp xúc giữa 2 thực thể nhằm đạt đến 2 nguyên lý:

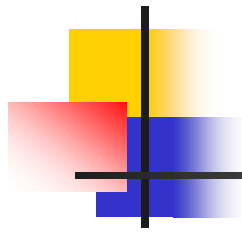
- Bình đẳng
 - Thông cảm
- } Giao tiếp



2. Giao tiếp

→ Vậy:

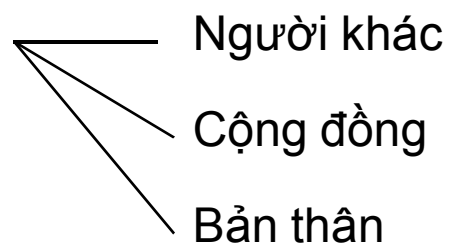
- Giao lưu: khái niệm rộng, là tập hợp mọi
 - Giao tiếp: khái niệm hẹp, là tập hợp con
- Giao lưu bao hàm giao tiếp; giao tiếp là một dạng giao lưu đặc biệt, phải thông qua ngôn ngữ, phải chứa đựng thái độ
- Giao lưu có thể có ở người, vật
 - Giao tiếp chỉ có ở con người với con người



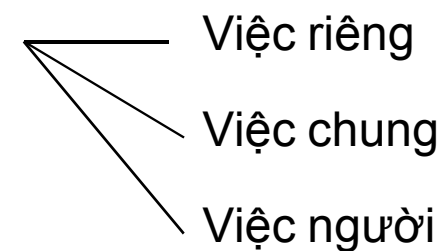
3. Ứng xử

3. Ứng xử = Ứng phó + xử sự
= Đối nhân + xử thế

Đối nhân

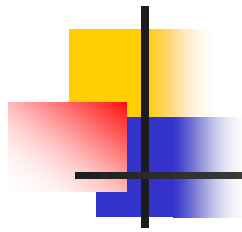


Xử thế



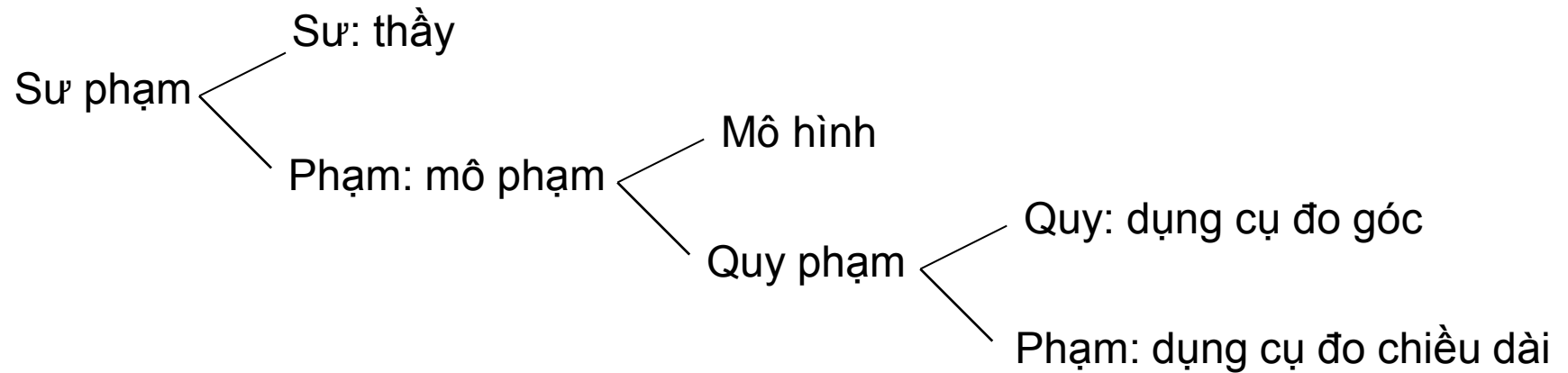
→ Khó nhất là nghiêm khắc với bản thân

→ Khó nhất là quan tâm đến việc của người



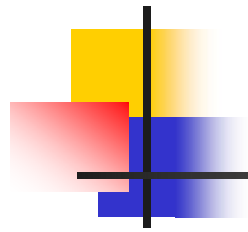
4. Sư phạm

4. Sư phạm



→ Sư phạm: Người thầy như mô hình mẫu mực, không sai lệch

➔ “Dĩ thân vi giáo” = Thân giáo = LÀM THẦY = LÀM GƯƠNG



II. Nguyên tắc

1. Bảo đảm tính mô phạm
2. Tôn trọng nhân cách đối tác
3. Đồng cảm
4. Bày tỏ thiện chí

Bảo đảm tính mô phạm

- Biết mình và giữ mình
 - *Đừng hứa khi bạn đang vui*
Đừng nói khi bạn đang buồn
Đừng quyết khi bạn đang tức giận
 - *Làm trước điều mình muốn nói, rồi hãy nói!*
 - *Biết sửa mình*

